

ĐỌC ĐƯỜNG CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN

CON ĐƯỜNG BÍ MẬT: BẢO NINH - CHIẾN KHU TRẠNG

ĐOÀN CHÍ THIỆU

Ngày 27/3/1947, quân xâm lược Pháp đổ bộ Đồng Hới chiếm đóng Quảng Bình, nối liền vùng chúng tạm chiếm: Thừa Thiên - Quảng Trị - Quảng Bình dọc tuyến quốc lộ 1A (Quân Pháp chi chiếm đóng đến Ba Đồn - Quảng Trạch).

Lúc bấy giờ địch mạnh ta yếu, Tỉnh rút lên chiến khu Thuận Đức, sau chuyển ra Tuyên Hóa, nối liền vùng tự do của ta với các tỉnh Liên khu 4 Thanh Hóa - Nghệ An - Hà Tĩnh. Thị xã Đồng Hới đóng ở chiến khu Trạng do ông Trương Duy Bình làm Chủ tịch Uỷ ban kháng chiến hành chính thị xã Đồng Hới. Ông Trần Sự nguyên Chủ tịch UBND tỉnh sau khi Quảng Bình trở về với địa giới cũ làm Thị đội trưởng.

Ngày 15/7/1949, Tỉnh phát động phong trào “Quảng Bình quật khởi” (tuần lễ Hạ Sơn về đồng bằng) Tỉnh dời vào Nam, Nước Đăng, Đá Một làm đại bản doanh của Tỉnh.

Sau lễ phát động này, phong trào xây dựng cơ sở vùng bị Pháp tạm chiếm hoạt động mạnh. Đầu là phong trào trừ gian, diệt tè. Thứ đến là phong trào xây dựng làng chiến đấu được nâng cao như thôn Lộc Long (xã Xuân Ninh), thôn Hiền Lộc (xã Duy Ninh). Các đồn và lô cốt địch bị dân quân du kích ta quấy rối, bắn tỉa, làm cho địch ăn không ngon, ngủ không yên, buộc chúng phải rút các đồn Trần Xá (xã Hàm Ninh) và đồn Lệ Kỳ (xã Vĩnh Ninh).

Trong bối cảnh đó, con đường bí mật Bảo Ninh chiến khu Trạng được hình thành. Mở đầu là đoạn đầu thôn Hà Thôn (giáp với thôn Hà Dương) đối diện với phía tả ngạn sông Nhật Lệ và xóm Nại Chúa (phía Nam cảng cá Đồng Hới bấy giờ).

Con đường bí mật này hoạt động thường xuyên từ 21 giờ. Bắt đầu là ám hiệu “Ba chớp bật

lửa”. Nếu bên kia trả lời bằng tín hiệu áy tức là an toàn. Phía Hà Thôn cứ việc cho đò sang sông. Tại Nại Chúa, anh Phận được phân công dẫn đường lúc nào cũng sẵn sàng. Từ đây, rời Nại Chúa, đoàn chúng tôi rảo bước trên quốc lộ 1A quen thuộc (chi cách lô cốt Cầu Ngắn trên dưới 1km). Đi ngang Lò Mồ bấy giờ, chúng tôi rẻ phải đi trên một đoạn bờ ruộng được đắp cao là gấp bờ sông Lũy chảy từ Lê Kỳ qua Cầu Dài hợp lưu với sông Nhật Lệ. Cũng như ám hiệu trên của anh Phận báo là “có khách”. Bên kia Bình Phúc cứ việc cho đò sang. Đi một đoạn dưới bờ ruộng, chúng tôi lại rảo bước trên đường Đồng Hới - Đức Phổ (qua đoạn cua của bệnh viện đa khoa Đồng Hới bấy giờ). Tại đây nhìn về phía Đồng Hới đang đèn điện sáng choang, tiếng máy nổ chạy rì rầm mà lòng đầy phẫn uất. Vượt qua cầu Đức Phổ (bằng gỗ) là đến xóm Phương Xuân. Vượt đường tàu khoảng 3km (chỗ trạm xăng dầu Đồng Sơn bay giờ) là chúng tôi đến Rận Cau, vượt đường 15A (lúc đó chưa có) chúng tôi leo và tuột xuống một cái dốc thoai thoái là đến chiến khu Trạng.

Thực ra, Uỷ ban kháng chiến hành chính thị xã Đồng Hới lúc bấy giờ đóng trong rừng nguyên sinh cách Trạng 1km quanh một cái khe.

Con đường này tuy nằm sát nách địch nhưng độ an toàn vẫn giữ mãi cho đến ngày hòa bình lập lại 20/7/1954.

Ba mươi năm sau (1945 - 1975) khi chiến dịch Hồ Chí Minh đại thắng 30/4 giải phóng Sài Gòn, thống nhất tổ quốc, cả thế giới bàng hoàng tự đặt câu hỏi: Vì sao một dân tộc nhỏ bé như Việt Nam lại có thể đánh thắng 2 đế quốc sừng sỏ là Pháp và Mỹ?

Câu trả lời quá đơn giản: đó là sự khát vọng “không có gì quý hơn độc lập tự do”.